

**TÒA ÁN NHÂN DÂN TP. V
TỈNH B**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 89/2020/HSST
Ngày: 20-5-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ V, TỈNH B

- T phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thùy Trang

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn T Công

2. Bà Hoàng Thị Lê Dung

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Lương - Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố V.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố V, tỉnh B tham gia phiên tòa:
Bà Phùng Thị Kim Thoa – Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 5 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố V, tỉnh B xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 99/2020/HSST ngày 20 tháng 4 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 119/2020/HSST-QĐXX ngày 08 tháng 5 năm 2020 đối với bị cáo:

Quách Văn D (tên gọi khác: không); sinh năm: 1986 tại Tỉnh B; Nơi đăng ký thường trú: Ấp T, xã N H, huyện H , tỉnh B; Nơi cư trú: 634/9/8 Trần Phú, phường Thắng Nhì, T phố V, tỉnh B; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: 02/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Cha: Quách Văn R; sinh năm: 1966; Mẹ : Nguyễn Thị N; Sinh năm: 1968; Vợ: Nguyễn Hồng N; Sinh năm: 1995; có 01 con sinh năm 2017; Tiền án, Tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 16/3/2013 Tòa án nhân dân huyện Côn Đảo xử phạt 12 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích” tại Bản án số 23/HSST ngày 16/3/2013. Bị bắt ngày 21 tháng 01 năm 2020, hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an TP Vũng Tàu. (Bị cáo có mặt tại phiên tòa)

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: ông Đặng Văn D, sinh năm: 1986, Trú tại: 173/22 Lê Lợi, phường Thắng Nhì, T phố V, tỉnh B (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ 30 phút ngày 21/01/2020 Quách Văn D và Nguyễn Văn T ngồi nhậu tại phòng trọ số 634/9/8 Trần Phú, phường Thắng Nhì, TP V, tỉnh B. Trong lúc nhậu, D và T nói đến việc: D đi làm thuê cho chủ tàu cá tên T mà không được trả tiền công, sau khi D và T uống khoảng nửa lít rượu thì T đi mua ma túy đá mang về phòng trọ để cả hai cùng sử dụng. Trong tình trạng say rượu và kích thích của ma túy đá nên D đã lấy 02 con dao có sẵn trong phòng trọ (01 con dao gập dài 25cm, màu đen, cán dao màu xanh dương và 01con dao tự chế dài 18cm, màu bạc, mũi dao hình mũi tên) với mục đích đi tìm chủ tàu cá tên T để đòi tiền công. Khi D cầm hai con dao đi ra khỏi phòng trọ một đoạn thì gặp chị Đồng Thị L đang đến nhà em gái ở số 634/9/4 Trần Phú, phường Thắng Nhì, Thành phố V, tỉnh B. Lúc này, do ảo giác của ma túy nên D nhìn chị L nhầm T chị T nên có lời nói và dùng dao đe dọa chị L để đòi tiền. Chị L hoảng sợ nên đã bỏ chạy vào nhà em gái. Thấy vậy, quần chúng nhân dân đã điện thoại báo tin cho Công an phường Thắng Nhì, TP V.

Sau khi nhận được tin báo, khoảng 20 giờ 45 phút cùng ngày, anh Đặng Văn D (cán bộ Công an Phường Thắng Nhì) cùng với anh Nguyễn Việt T (bảo vệ dân phố) xuống làm nhiệm vụ. Khi đến nơi, anh D yêu cầu D bỏ hai con dao trên tay xuống để hợp tác làm việc với cơ quan công an nhưng D không chấp hành mà dùng dao đâm về hướng anh D, tuy nhiên anh D đã tránh kịp, sau đó anh D cùng lực lượng bảo vệ dân phố đã phối hợp khống chế D đưa về trụ sở Công an phường Thắng Nhì.

Bản cáo trạng số 114/CT-VKS ngày 17-4-2020 Viện Kiểm sát nhân dân thành phố V đã truy tố bị cáo Quách Văn D về tội “**Chống người thi hành công vụ**” theo khoản 1 Điều 330 của Bộ luật Hình sự 2015.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm đã truy tố đối với bị cáo Quách Văn D về tội “**Chống người thi hành công vụ**” và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 330; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo D từ 09 đến 12 tháng tù về tội “**Chống người thi hành công vụ**”.

Về xử lý vật chứng: đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 con dao gập dài 25cm, màu đen, cán dao màu xanh dương và 01con dao tự chế dài 18cm, màu bạc, mũi dao hình mũi tên là vật chứng của vụ án.

Tại phiên tòa, bị cáo Quách Văn D đã khai nhận về toàn bộ hành vi của mình như nội dung cáo trạng đã truy tố bị cáo, bị cáo đã thấy việc làm của mình là vi phạm pháp luật, bị cáo ăn năn, hối cải và xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo Quách Văn D đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Đối chiếu lời khai nhận của bị cáo với lời khai của bị hại, người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ đã thu thập có trong hồ sơ vụ án là hoàn toàn phù hợp, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để xác định: Khoảng 18 giờ 30 phút ngày 21/01/2020, sau khi nhận tin báo của quần chúng nhân dân về việc Quách Văn D dùng dao đe dọa người dân tại trước phòng trọ số 634/9/8 đường Trần Phú, phường Thắng Nhì, TP V, tỉnh B, anh Đặng Văn D - cán bộ Công an phường Thắng Nhì, TP V được phân công xuống hiện trường làm nhiệm vụ giải quyết vụ việc. Anh D yêu cầu D bỏ hai con dao trên tay xuống, D không chấp hành và dùng hai con dao (01 con dao gập dài 25cm, màu đen, cán dao màu xanh dương và 01 con dao tự chế dài 18cm, màu bạc, mũi dao hình mũi tên) tấn công đâm anh D. Hành vi bị cáo Quách Văn D đã thực hiện đủ yếu tố cấu thành tội **“Chống người thi hành công vụ”** theo khoản 1 Điều 330 Bộ luật hình sự năm 2015. Do đó Viện kiểm sát nhân dân Tp.V truy tố bị cáo Quách Văn D về tội **“Chống người thi hành công vụ”** theo khoản 1 Điều 330 Bộ luật hình sự năm 2015 là hoàn toàn đúng người, đúng tội và có căn cứ pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi của bị cáo đã gây ra là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến hoạt động của lực lượng bảo vệ an ninh trật tự đang làm nhiệm vụ giữ gìn trật tự trị an xã hội, làm giảm tính nghiêm minh của pháp luật. Bị cáo là người trưởng thành có năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc chống người thi hành công vụ là vi phạm pháp luật nhưng với thái độ coi thường pháp luật, bị cáo vẫn cố tình thực hiện cho đến khi bị khống chế. Vì vậy, cần phải xử lý nghiêm, áp dụng mức hình phạt tù có thời hạn tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm đối với hành vi phạm tội của bị cáo nhằm giáo dục riêng và răn đe, phòng ngừa chung về tội phạm xã hội.

[4] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[4.1]. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: không.

[4.2]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của

mình nên áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

[5] Về trách nhiệm dân sự: không yêu cầu gì nên không xem xét.

[6]. Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy (01 con dao gập dài 25cm, màu đen, cán dao màu xanh dương và 01con dao tự chế dài 18cm, màu bạc, mũi dao hình mũi tên) là vật chứng của vụ án.

[7] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Quách Văn D phạm tội “***Chống người thi hành công vụ***”.

Áp dụng khoản 1 Điều 330; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt: Bị cáo Quách Văn D 18 (mười tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 21 tháng 01 năm 2020.

2. Về trách nhiệm dân sự: Không yêu cầu nên không xem xét.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

Tịch thu tiêu hủy 01 con dao gập dài 25cm, màu đen, cán dao màu xanh dương và 01con dao tự chế dài 18cm, màu bạc, mũi dao hình mũi tên được niêm phong trong phong bì có chữ ký của phó trưởng Công an phường Thắng Nhì cùng chữ ký của Huỳnh Hữu Trung T và Nguyễn Việt T, có dấu điểm chỉ hai dấu vân tay.

Vật chứng nêu trên Chi cục Thi hành án dân sự Thành phố V quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 132/BB.THA ngày 20-5-2020.

4. Về án phí: Bị cáo quách Văn D phải nộp 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án t rong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xét xử theo thủ tục phúc thẩm. Riêng những người tham gia tố tụng vắng mặt thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ hoặc niêm yết công khai.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án

hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7A, 7B và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND tỉnh B;
- VKSND tỉnh B;
- Công an tỉnh B(PV27);
- Sở Tư pháp tỉnh B Tàu;
- VKSND T phố V;
- Công an T phố V;
- Thi hành án dân sự T phố V ;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

NGUYỄN THỊ THÙY TRANG

